

Số: 22/2025/QĐST-DS

Phú Xuyên, ngày 30 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 10/2025/TLST-DS ngày 03 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2025 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1965; địa chỉ: tiểu khu L, thị trấn X, huyện X, Thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Bà Phạm Thị B, sinh năm 1974; địa chỉ: tiểu khu L, thị trấn X, huyện X, Thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Phạm Thị B phải thanh toán trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền nợ tạm tính đến ngày 22/5/2025 là số tiền **550.000.000** (Năm trăm năm mươi triệu) đồng (trong đó, nợ gốc: **500.000.000** đồng (Năm trăm năm mươi triệu), lãi **50.000.000** (Năm mươi triệu) đồng.

Ngoài ra bà Phạm Thị B, còn phải thanh toán trả bà Nguyễn Thị H số tiền lãi phát sinh trên nợ gốc (500.000.000 đồng (Năm trăm năm mươi triệu)) kể từ ngày 23/5/2025 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ với lãi suất **10%/năm**.

- Về án phí: Ghi nhận việc bà Phạm Thị B tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là **13.000.000** đồng (Mười ba triệu đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Thẩm phán

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(đã ký)

Nguyễn Văn Quang